

Số: 256/TCT-CS

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2024

V/v thuế GTGT chuyển
nhượng tín chỉ VER.

Kính gửi: - Bộ Công Thương;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tổng cục Thuế nhận được đề nghị của Cục Thuế tỉnh Gia Lai về chính sách thuế GTGT đối với chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải tự nguyện (VER). Để có cơ sở hướng dẫn cơ quan thuế địa phương thống nhất thực hiện về chính sách thuế giá trị gia tăng, Tổng cục Thuế xin trao đổi với Quý Bộ vấn đề như sau:

1. Vướng mắc của Cục Thuế: Về thực hiện chính sách thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng tín chỉ giảm phát thải tự nguyện (VER) của Công ty Cổ phần Điện gió IaBăng.

- Tại khoản 35 Điều 3 Luật số 72/2020/QH14 Luật bảo vệ môi trường quy định:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

35. Tín chỉ các-bon là chứng nhận có thể giao dịch thương mại và thể hiện quyền phát thải một tấn khí carbon dioxide (CO₂) hoặc một tấn khí carbon dioxide (CO₂) tương đương.”

- Tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng về một số cơ chế chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch quy định:

“Điều 2. Giải thích từ ngữ

3. Chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận (CERs) là các giảm phát thải được chứng nhận do Ban chấp hành quốc tế về CDM cấp cho dự án CDM. 1 CER được xác định bằng một tấn khí CO₂ tương đương.”

Theo hợp đồng mua bán của doanh nghiệp cung cấp thì tín chỉ VER của Tiêu chuẩn vàng là tổ chức đã tạo ra và thực thi Tiêu chuẩn vàng cho các mục tiêu toàn cầu. Tiêu chuẩn vàng là tiêu chuẩn để định lượng và chứng nhận các tác động đối với mục tiêu an ninh khí hậu và phát triển bền vững. Đơn vị để đo lường giảm phát thải của chương trình Tiêu chuẩn vàng: VER, 1 VER = 1 tấn CO₂; như vậy đơn vị đo lường của tín chỉ VER có tương tự như đơn vị đo lường của tín chỉ CERs theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg hay không? Hoạt động chuyển nhượng tín chỉ VER chưa được quy định cụ thể trong các văn bản quy phạm, như vậy hoạt động này có thuộc trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT hay không?

2. Căn cứ pháp lý:

- Tại Điều 18 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, quy định:

“Điều 18. Xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch trên sàn giao dịch của thị trường các-bon trong nước

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch trên sàn, bao gồm:

a) Lượng tín chỉ các-bon thu được từ chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

b) Hạn ngạch phát thải khí nhà kính được phân bổ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định này.

2. Trình tự, thủ tục xác nhận

a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch quy định tại khoản 1 Điều này nộp đơn theo Mẫu số 01 của Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này về Bộ Tài nguyên và Môi trường qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến để được xác nhận;

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức xác minh, cấp giấy xác nhận và gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân; trong trường hợp không cấp giấy xác nhận thì phải nêu rõ lý do.

3. Giấy xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch theo Mẫu số 02 của Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này.”

- Tại điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định:

“3. Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng:

a) Tổ chức, cá nhân nhận các khoản thu về bồi thường, tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác.”

- Tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT, hướng dẫn:

“Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại. ...”

- Căn cứ điểm 1 Mục VII Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 25/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, Bộ Công Thương là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong lĩnh vực phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo.

Để có cơ sở áp dụng chính sách thuế GTGT đối với giao dịch tín chỉ VER, Tổng cục Thuế kính đề nghị Quý Bộ có ý kiến về các nội dung sau:

(i) Chứng chỉ giảm phát thải tự nguyện VER có thuộc chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính không? Khi chuyển nhượng chứng chỉ VER có được xác nhận như trường hợp chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải (CERs) không?

(ii) Văn bản quy phạm pháp luật quy định về cơ quan có thẩm quyền xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch trong nước đối với chứng chỉ VER.

Ý kiến xin được gửi về Tổng cục Thuế -Bộ Tài chính, số 1A phố Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Điện thoại liên hệ: Ông Bùi Đức Hiền-0912317285; Email bdhien@gdt.gov.vn.

Tổng cục Thuế trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Đặng Ngọc Minh

VBPL-TS24CORP
www.TS24.com.vn